| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **1326/**2018/QĐST-HNGĐ | *Biên Hòa, ngày 25 tháng 9 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1704/2018/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018, về việc "Xin ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1980.
Địa chỉ: 204, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
Địa chỉ liên hệ: 325, khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
- Bị đơn: Ông Đỗ Thanh H, sinh năm 1971.
Địa chỉ: 204, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thu P và ông Đỗ Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu P và ông Đỗ Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Đỗ Xuân T, sinh ngày 31/3/2004 và cháu Đỗ Xuân Q, sinh ngày 27/4/2008. Ly hôn, ông bà thỏa thuận giao cháu T và cháu Q cho bà Nguyễn Thị Thu P trực tiếp chăm sóc nuôi dượng, tạm thời ông Đỗ Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung;

Ông Đỗ Thanh H được quyền đi lại thăm nuôi con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực

tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu P tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 008510 ngày 11/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thu P số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND TP.Biên Hòa (2);
- THADS TP.Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
UBND phường L, TP. B (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Mỹ Hạnh**